

Số: 98/2025/QĐST-VHNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2015

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 84/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Chị Nguyễn Phương Thanh, sinh năm 1988

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 19 N, phường P, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Anh Lê Hồng G, sinh năm 1989

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 1105 N3 N, phường P, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Hồng G cùng xác nhận: anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 18/04/2013 tại UBND phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Trong quá trình mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không đi đến kết quả. Nay chị T và anh G cùng thống nhất xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Hồng G thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung là Lê Hoàng Hiệp sinh ngày 12/12/2013 và Lê Minh Hiếu sinh ngày 02/04/2016. Nay ly hôn, chị T và anh G thống nhất giao cả 2 con chung cho chị T (là mẹ đẻ) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh G thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Hồng G được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản, nhà ở chung và công nợ chung: Anh chị thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thống nhất anh Lê Hồng G tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân:

* *Về tình cảm:* Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Hồng G cùng thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Hồng G thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung là Lê Hoàng Hiệp, sinh ngày 12/12/2013 và Lê Minh Hiếu, sinh ngày 02/04/2016. Nay ly hôn, chị T và anh G thống nhất giao cả 2 con chung Lê Hoàng Hiệp và Lê Minh Hiếu cho chị Nguyễn Phương T (là mẹ đẻ) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị T và anh G thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Anh Lê Hồng G được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* *Về tài sản, nhà ở chung và công nợ chung:* Chị Nguyễn Phương T và anh Lê Hồng G thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Hồng G tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: 0024698 ngày 12/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, HN;
(Số GCNKH số 41 Ngày 18/04/2013)
- THA quận Hai Bà Trưng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Phan Thanh Hà